**TUẦN 24:** **CHỦ ĐỀ: UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**

**Bài 11: SÁNG THÁNG NĂM (3 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

1.1. Đọc

- Đọc đúng và đọc diễn cảm bài thơ Sáng tháng năm, biết nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của tác giả trong bài thơ.

- Nhận biết được tình cảm của nhà thơ đối với Bác Hồ: vui sướng và hạnh phúc khi được về thăm Bác; quyến luyến và thân thiết như được gặp người cha thân thương của mình; ngưỡng mộ và kính trọng trước hình ảnh lớn lao của một vị lãnh tụ của đất nước.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ: Bài thơ ghi lại một lần lên thăm Bác của nhà thơ Tố Hữu; qua đó, nhà thơ thể hiện tình yêu thương sâu nặng, sự kính trọng đặc biệt đối với Bác Hồ.

- Bồi dưỡng tình yêu, sự biết ơn, lòng kính trọng đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng và những vị anh hùng dân tộc nói chung. Trân trọng lịch sử và những giá trị truyền thống của người Việt.

1.2. Luyện từ và câu:

- Nắm được khái niệm về thành phần trạng ngữ- thành phần phụ của câu. Nhận diện được trạng ngữ trong câu và hiểu được nội dung của nó

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

1.3. Viết:

- Biết rút kinh nghiệm về cách viết bài văn kể lại một câu chuyện về một nhân vật lịch sử, nhận biết được ưu, khuyết điểm trong bài của bạn và của mình.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: biết tham gia sửa lỗi chung, biết tự sửa lỗi.

***2. Năng lực.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc thuộc lòng bài thơ tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài thơ, biết yêu quý Bác Hồ, yêu quý quê hương đất nước.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**TIẾT 1: ĐỌC: SÁNG THÁNG NĂM**

***Ngày dạy: 26/2/2024***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:2p**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV nêu tên bài học (Sáng tháng Năm) và giao nhiệm vụ:  + Đọc câu hỏi khởi động: Để kỉ niệm sinh nhật Bác Hồ (ngày 19 tháng 5), trường em tổ chức những hoạt động gì?  + Thảo luận theo cặp  - GV gọi HS trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu khái quát về bài thơ. Bài thơ là tiếng lòng, là tình cảm của nhà thơ Tố Hữu đối với Bác Hồ, thể hiện qua một lần lên thăm Bác ở chiến khu Việt Bắc.  - GV cho HS quan sát ảnh tư liệu: hình chủ tịch Hồ Chí Minh ngồi làm việc ở chiến khu Việt Bắc. (Bác Hồ ngồi đánh máy chữ) | - HS thảo luận theo nhóm  - Đại diện 2-3 nhóm trình bày trước lớp  + Trường thường tổ chức một đợt thi đua học tập tốt  + Tổ chức biểu diễn văn nghệ mừng sinh nhật Bác  + Kể chuyện về Bác  + Phát động phong trào thi đua học và làm theo Bác…  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. | |
| **2. Khám phá. 30p**  - Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm bài thơ Sáng tháng năm, biết nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của tác giả trong bài thơ.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Bài thơ được đọc với giọng tha thiết, tình cảm, thể hiện một sự lưu luyến đặc biệt của tác giả bài thơ - nhà thơ Tố Hữu với Chủ tịch Hồ Chí Minh  - GV HD đọc: Đọc đúng các từ ngữ chứa tiếng dễ phát âm sai, Ví dụ: nương ngô, lồng lộng, nước non,…Đọc diễn cảm thể hiện cảm xúc của tác giả bài thơ: giọng đọc vui tươi, tha thiết  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 3 khổ thơ  + Khổ 1: từ đầu đến thủ đô gió ngàn  + Khổ 2: tiếp theo đến khách văn đến nhà  + Khổ 3: còn lại  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *nương ngô, lồng lộng, nước non…*  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  GV hướng dẫn luyện đọc câu:  Vui sao/ một sáng tháng Nǎm / Đường về Việt Bắc / lên thǎm Bác Hồ /  Suối dài/ xanh mướt nương ngô/ Bốn phương lồng lộng/ thủ đô gió ngàn...  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  Kết hợp giải nghĩa từ khó: Việt Bắc, bồ, kêu  GV có thể giải thích thêm từ *khách văn*: khách đến chơi nhà để nói chuyện về văn chương | | - Hs lắng nghe cách đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - 3 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - HS đọc từ khó.  - 3 HS đọc nối tiếp đoạn  - 2-3 HS đọc câu.  -Hs giải nghĩa từ bằng các hình thức: dùng từ điển tra nghĩa của từ, đặt câu... |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**  - GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm ngắt, nghỉ theo nhịp thơ, từng khổ thơ theo cảm xúc của tác giả: giọng đọc vui tươi, tha thiết  - Mời 5 HS đọc nối tiếp các khổ thơ.  - GV cho HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi học sinh đọc 1 khổ thơ và nối tiếp nhau cho đến hết).  - GV theo dõi sửa sai.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp:  + GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + GV nhận xét tuyên dương | | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.  - 5 HS đọc nối tiếp các khổ thơ.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  + Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được tình cảm của nhà thơ đối với Bác Hồ: vui sướng và hạnh phúc khi được vè thăm Bác; quyến luyến và thân thiết như được gặp người cha thân thương của mình; ngưỡng mộ và kính trọng trước hình ảnh lớn lao của một vị lãnh tụ của đất nước.  + Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ: Bài thơ ghi lại một lần lên thăm Bác của nhà thơ Tố Hữu; qua đó, nhà thơ thể hiện tình yêu thương sâu nặng, sự kính trọng đặc biệt đới với Bác Hồ.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Nhà tho lên thăm Bác Hồ ở đâu và vào thời gian nào?  + Câu 2: Đường lên Việt Bắc có gì đẹp?  + Câu 3: Hãy tả lại khung cảnh nơi Bác Hồ làm việc  + Câu 4: Câu thơ nào cho thấy sự gắn bó thân thiết giữa Bác Hồ và nhà thơ?  + Câu 5: Những hình ảnh nào trong bài thơ nói lên sự cao cả, vĩ đại của Bác Hồ?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt: ***Bài thơ ghi lại một lần lên thăm Bác của nhà thơ Tố Hữu; qua đó, nhà thơ thể hiện tình yêu thương sâu nặng, sự kính trọng đặc biệt đối với Bác Hồ.*** | | - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Nhà thơ lên thăm Bác Hồ ở Việt Bắc vào một sáng tháng Năm.  + Đường lên Việt Bắc có suối dài, có nương ngô xanh mướt, có gió ngàn thổi reo vui...  + Bác Hồ làm việc trong một ngôi nhà sàn đơn sơ. Trong ngôi nhà ấy có một chiếc bàn con, một bồ đựng công văn và một chú chim bồ câu nhỏ đang đi tìm thóc. Khung cảnh bình yên, mộc mạc và giản dị  + Câu thơ cho thấy sự gắn bó thân thiết giữa Bác Hồ và nhà thơ là:  Bàn tay con nắm tay cha  Bàn tay Bác ấm vào da vào lòng.  + Bác ngồi đó, lớn mênh mông, bao quanh là trời xanh, biển rộng, ruộng đồng, nước non  - HS lắng nghe.  - HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Học thuộc lòng.**  - GV Hướng dẫn HS học thuộc lòng bài thơ  + Mời HS đọc thuộc lòng cá nhân.  + Mời HS đọc thuộc lòng theo nhóm bàn.  + Mời HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh các khổ thơ.  + Mời HS đọc thuộc lòng trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS tham gia đọc thuộc lòng bài thơ.  + HS đọc thuộc lòng cá nhân.  + HS đọc thuộc lòng theo nhóm bàn.  + HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh các khổ thơ.  + Một số HS đọc thuộc lòng trước lớp. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.3p**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Bồi dưỡng tình yêu, sự biết ơn, lòng kính trọng đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng và những vị anh hùng dân tộc nói chung. Trân trọng lịch sử và những giá trị truyền thống của người Việt.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi đọc thuộc lòng bài thơ.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Một số HS tham gia thi đọc thuộc lòng. | |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Bài: TRẠNG NGỮ**

***Ngày dạy: 26/2/2024***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động: 2p**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Xác định chủ ngữ của câu sau:  Cầu Thê Húc đỏ thắm dưới ánh bình minh.  + Câu 2: Xác định vị ngữ của câu sau:  Lý Thường Kiệt là danh tướng Việt Nam thế kỉ XI.  + Câu 3: Xác định chủ ngữ, vị ngữ của câu sau: Gió thổi vi vu.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi để khởi động vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  + Câu 1: Cầu Thê Húc  + Câu 2: là danh tướng Việt Nam thế kỉ XI.  + Câu 3:  Chủ ngữ: gió thổi  Vị ngữ: vi vu  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. | |
| **2. Khám phá.30p**  - Mục tiêu:  + Biết trạng ngữ là thành phần phụ của câu  + Trạng ngữ bổ sung các thông tin về thời gian, nơi chốn mục đích, nguyên nhân, phương tiện…của sự việc nêu trong câu  + Trạng ngữ thường đứng đầu câu, ngăn cách với 2 thành phần chính của câu bằng dấu phẩy  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **\* Tìm hiểu về trạng ngữ.**  Bài 1: Đọc các câu ở 2 cột và thực hiện YC  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:  Tìm chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu ở cột A  Tìm thành phần được thêm vào mỗi câu ở cột B   |  |  | | --- | --- | | A | B | | Bác đã đi khắp năm châu, bốn biển. | Để tìm đường cứu nước, Bác đã đi khắp năm châu, bốn biển. | | Bác Hồ đọc *Tuyên ngôn độc lập.* | Ngày 2 tháng 9 năm 1945, Bác Hồ đọc *Tuyên ngôn độc lập.* | | Vườn cây Bác Hồ xanh tốt quanh năm. | Trong Phủ Chủ tịch, vườn cây Bác Hồ xanh tốt quanh năm. |   - GV mời HS làm việc theo nhóm bàn:  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  Bài 2. Thành phần thêm vào mỗi câu ở cột B của bài tập 1 bổ sung thông tin gì cho câu?  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung.  - GV mời 1 HS nhắc lại 3 thành phần được thêm vào  - GV mời HS đọc 3 gợi ý về ý nghĩa của trạng ngữ  - GV mời HS làm việc theo nhóm 4:  GV đặt câu hỏi gợi ý:  + *Để tìm đường cứu nước* bổ sung thông tin gì?  + *Ngày 2 tháng 9 năm 1945* bổ sung thông tin gì?  + *Trong Phủ Chủ tịch* bổ sung thông tin gì?  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  **Bài 3. Nhận xét các thành phần được thêm vào trong các câu ở cột B của bài tập 1**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  Nhận xét các thành phần được thêm vào trong các câu ở cột B của bài tập 1  a, về vị trí  b, về dấu câu  - GV mời HS làm việc theo nhóm 2 với các nhiệm vụ:  + Đọc lại các câu của cột B ở bài 1  + Thành phần được thêm vào đứng ở đâu?  + Thành phần này được ngăn cách với 2 thành phần chính của câu bằng dấu câu nào?  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV rút ra ghi nhớ:  ***Trạng ngữ là thành phần phụ của câu, bổ sung thông tin về thời gian, nơi chốn, mục đích, nguyên nhân, phương tiện,…của sự việc nêu trong câu.***  ***Trạng ngữ thường đứng đầu câu, ngăn cách với hai thành phần chính của câu bằng dấu phẩy.*** | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS làm việc theo nhóm.  a, Chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu ở cột A  Câu 1: Chủ ngữ: Bác  vị ngữ: đã đi khắp năm châu, bốn biển.  Câu 2: Chủ ngữ: Bác Hồ  vị ngữ: đọc tuyên ngôn độc lập  Câu 3: Chủ ngữ: Vườn cây Bác Hồ  vị ngữ: xanh tốt quanh năm  b, thành phần được thêm vào mỗi câu ở cột B  Câu 1: Để tìm đường cứu nước  Câu 2: Ngày 2 tháng 9 năm 1945  Câu 3: Trong Phủ Chủ tịch  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc YC. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HSTL: thành phần được thêm vào mỗi câu ở cột B  Câu 1: Để tìm đường cứu nước  Câu 2: Ngày 2 tháng 9 năm 1945  Câu 3: Trong Phủ Chủ tịch  -HS đọc: thời gian, nơi chốn, mục đích  - HS làm việc theo nhóm.  + *Để tìm đường cứu nước* bổ sung thông tin về mục đích cho câu.  + *Ngày 2 tháng 9 năm 1945* bổ sung thông tin về thời gian.  + *Trong Phủ Chủ tịch* bổ sung thông tin về nơi chốn.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  -HS đọc yêu cầu, lớp theo dõi đọc thầm  -HS làm việc theo nhóm:  + Thành phần được thêm vào đứng ở đầu câu  + Thành phần này được ngăn cách với 2 thành phần chính của câu bằng dấu phẩy  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 3-4 HS đọc lại ghi nhớ |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Tìm được trạng ngữ trong một đoạn văn cho sẵn  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **Bài tập 3: Tìm trạng ngữ của các câu trong đoạn văn sau và cho biết mỗi trạng ngữ bổ sung thông tin gì cho câu?**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  Năm 938, trên sông Bạch Đằng, Ngô Quyền đã chỉ huy quân dân ta đánh bại quân Nam Hán. Sau chiến thắng oanh liệt đó, ông lên ngôi vua và chọn Cổ Loa làm kinh đô. Ngày nay, đền thờ và lăng Ngô Quyền ở thị xã Sơn Tây đã trở thành một địa chỉ du lịch tâm linh nổi tiếng.  - GV mời HS làm việc cá nhân  - GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.  - GV nhận xét, tuyên dương chung. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập .  + HS làm bài vào vở.  VD: Trạng ngữ: năm 938  thông tin mà trạng ngữ bổ sung: thời gian  Trạng ngữ: trên sông Bạch Đằng  thông tin mà trạng ngữ bổ sung: nơi chốn  Trạng ngữ: sau chiến thắng oanh liệt đó  thông tin mà trạng ngữ bổ sung: thời gian  Trạng ngữ: ngày nay  thông tin mà trạng ngữ bổ sung: nơi chốn  + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm. 3p**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.  + GV chuẩn bị một số từ ngữ, dấu câu để lẫn lộn trong hộp.  + Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)  + Yêu cầu các nhóm cùng nhau sắp xếp thành câu hoàn chỉnh và đúng nghĩa, sau đó dán câu văn trên bảng. Đội nào tìm được nhiều hơn sẽ thắng cuộc.  - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  VD:các thẻ từ: hót, chim, Trong vườn, líu lo  Các thẻ dấu  HS xếp thành câu: Trong vườn, chim hót líu lo.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: TRẢ BÀI VĂN KỂ LẠI MỘT CÂU CHUYỆN**

***Ngày dạy: 27/2/2024***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động: 2p**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức cho lớp hát và khởi động theo nhịp bài hát Lớp chúng ta đoàn kết  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS khởi động  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.30p**  - Mục tiêu:  + Biết lắng nghe nhận xét của GV ( ưu điểm và hạn chế) về bài làm của mình  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **\* Nghe thầy cô nhận xét chung**  - GV mời 1 học sinh đọc lại yêu cầu đề bài hôm trước  Đề bài: Viết bài văn kể lại câu chuyện về một nhân vật lịch sử mà em đã đọc, đã nghe.  - GV nhận xét chung về bài làm vừa cả lớp: những ưu điểm, hạn chế  - GV trả bài cho từng HS | | - 1 HS đọc yêu cầu bài. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS lắng nghe  - HS nhận bài | |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Biết đọc bài và nhận xét của thầy cô để sửa lỗi  + Học tập những bài làm tốt  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 2. Đọc lại bài làm của em và nhận xét của thầy cô để phát hiện lỗi**  - GV yêu cầu HS đọc lại bài làm của mình  - GV yêu cầu HS đọc lời nhận xét của thầy cô. Chú ý yêu cầu sửa lỗi  + Câu chuyện em kể có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng không?  +Những chi tiết về nhân vật lịch sử có đúng với câu chuyện em đã được đọc, được nghe không?  + Việc sắp xếp các chi tiết trong câu chuyện có hợp lí không?  + Bài làm có mắc lỗi về dùng từ, đặt câu, chính tả không?  - Gv yêu cầu 2 bạn ngồi cùng bàn đổi vở cho nhau để sửa lỗi cho nhau | | | - HS đọc cá nhân  - HS đọc nhận xét, chú ý tới các yêu cầu sửa lỗi  - HS đổi chéo vở, sửa lỗi cho nhau |
| **Bài tập 3: Học tập những bài làm tốt**  - GV mời HS làm việc theo nhóm 4  - GV gọi 1 số HS đọc bài làm tốt trước lớp  - GV nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh. | | | - HS làm việc nhóm: chọn bài tiêu biểu của bạn trong nhóm rồi cùng đọc cho nhau nghe  - HS lắng nghe, phân tích cái hay trong bài của bạn  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.3p**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu ở Hoạt động vận dụng: Đọc bài thơ Sáng tháng Năm cho người thân nghe (cố gắng đọc thuộc lòng). Có thể tìm thêm các bài thơ, câu chuyện về Bác Hồ  - Củng cố  + GV yêu cầu HS nhắc lại các nội dung chính ở bài 11  + Em yêu thích nội dung nào ở bài 11  + GV nhận xét kết quả học tập của HS. Khen ngợi, động viên các em có nhiều tiến bộ. Dặn HS đọc trước bài 12 | - HS lắng nghe  - HS trả lời:  + Đọc-hiểu bài Sáng tháng Năm  + Luyện từ và câu: Trạng ngữ  + Viết: Trả bài văn kể lại một câu chuyện  -HS chia sẻ nội dung yêu thích  - HS lắng nghe | | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**Bài 12: CHÀNG TRAI LÀNG PHÙ ỦNG (4 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

1.1. Đọc:

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Chàng trai làng Phù Ủng***

- Biết đọc diễn cảm, biết nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện cảm xúc, biết phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.

- Nhận biết được các nhân vật, các tình tiết, nội dung chính của câu chuyện.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Câu chuyện nói về một vị tướng tài giỏi của dân tộc Việt Nam- Phạm Ngũ Lão. Vị tướng đã lập nhiều chiến công hiển hách, đặc biệt đã giúp nhà Trần hai lần đánh tan giặc Nguyên.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Hiểu và tự hào về lịch sủ dựng nước và giữ nước của cha ông, biết ơn những thế hệ đi trước.

1.2. Viết:

- Tìm hiểu được cách viết đoạn văn nêu ý kiến (nêu lý do em yêu thích một câu chuyện về tình yêu thương hoặc lòng biết ơn).

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp với hoàn cảnh để nêu ý kiến của mình với tập thể.

1.3. Đọc mở rộng:

- Tìm đọc đoạn thơ, bài thơ hoặc bài ca dao về lòng biết ơn, viết được phiếu đọc sách theo mẫu.

- Biết trao đối, chia sẻ với bạn về nội dung đoạn thơ, bài thơ hoặc bài ca dao về lòng biết ơn

- Biết trân trọng vẻ đẹp và giá trị của những người xung quanh; đánh giá, nhận xét, bày tỏ ý kiến về vẻ đẹp cửa mỗi người.

***2. Năng lực.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài văn, biết yêu quý và trân trọng bạn bè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**TIẾT 1+2: ĐỌC : CHÀNG TRAI LÀNG PHÙ ỦNG**

***Ngày dạy: 27,28/2/2024***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:2p**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV nêu tên bài học “Chàng trai làng Phù Ủng” và mời 1-2 HS đọc yêu cầu phần khởi động:  + Em biết những vị tướng nào trong lịch sử nước ta ?  + Chia sẻ thông tin về một vị tướng mà em ngưỡng mộ.  - GV gợi ý: Ở lớp 2, các em đã học về Trần Quốc Toản, đó là một vị tướng thời Trần, tuổi nhỏ mà chí lớn. Ngoài ra còn có Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Huệ, Võ Nguyên Giáp…  - GV giới thiệu khái quát về bài đọc( Chàng trai làng Phù Ủng là câu chuyện về Phạm Ngũ Lão- một vị tướng tài thời Trần. Ông đã giúp Trần Hưng Đạo hai lần đánh đuổi giặc Nguyên ra khỏi bờ cõi nước ta, được mệnh danh là vị tướng bách chiến bách thắng. Tên tuổi của ông làm cho quân thù khiếp sợ) | - HS đọc yêu cầu  -HS làm việc theo nhóm, chuẩn bị câu trả lời  - Đại diện 2-3 nhóm trình bày trước lớp  - Học sinh lắng nghe. | |
| **2. Khám phá. 30p**  - Mục tiêu:  + Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Chàng trai làng Phù Ủng***  + Biết đọc diễn cảm, biết nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện cảm xúc, biết phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ phù hợp: những tình tiết bất ngờ hoặc từ ngữ thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật. Giọng Trần Hưng Đạo ân cần nhưng oai nghiêm, giọng Phạm Ngũ Lão kính cẩn, lễ phép.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 5 đoạn theo thứ tự:  + Đoạn 1: từ đầu đến chí khí khác thường  + Đoạn 2: tiếp theo cho đến xá tội  + Đoạn 3: tiếp theo cho đến kinh đô  + Đoạn 4 tiếp theo cho đến mới ngoài 30 tuổi  + Đoạn 5: đoạn còn lại.  - GV gọi 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV HD luyện đọc từ khó: danh tướng, song toàn, đan sọt, binh thư, kiệt xuất,…  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Quân lính đi trước dẹp đường,/ chiêng,/ trống,/ loa,/ kèn huyên náo,/ vậy mà/ chàng trai vẫn mải mê đan sọt / không hề hay biết.*  *-* GV mời học sinh luyện đọc theo nhóm 2.  - GV nhận xét sửa sai. | | - Hs lắng nghe cách đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  *-* 2 học sinh trong bàn đọc nối tiếp.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**  - GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện tâm trạng, cảm xúc của các nhân vật  - Mời 5 HS đọc diễn cảm nối tiếp đoạn.  - GV cho HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi HS đọc 1 đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).  - GV theo dõi sửa sai.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp:  + GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + GV nhận xét tuyên dương | | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.  - 5 HS đọc diễn cảm nối tiếp theo đoạn.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  + Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được các nhân vật, các tình tiết, nội dung chính của câu chuyện  + Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Câu chuyện nói về một vị tướng tài giỏi của dân tộc Việt Nam- Phạm Ngũ Lão. Vị tướng đã lập nhiều chiến công hiển hách, đặc biệt đã giúp nhà Trần hai lần đánh tan giặc Nguyên  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Hiểu và tự hào về lịch sủ dựng nước và giữ nước của cha ông, biết ơn những thế hệ đi trước.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc toàn bài.  - GV mời 1 HS đọc phần giải nghĩa từ  + Phạm Ngũ Lão (1255-1320) : người làng Phù Ủng, huyện Đường Hào, nay thuộc huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên  + Trần Hưng Đạo (1231-1300): tên thật là Trần Quốc Tuấn, tước hiệu Hưng Đạo Đại Vương, nhà chính trị, nhà quân sự kiệt xuất thời Trần.  +Binh thư: sách thời cổ viết về quân sự  + Hiền tài: người tài cao, học rộng và có đạo đức  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Câu văn nào nói về tài năng của Phạm Ngũ Lão khi còn nhỏ?  Câu 2: Chuyện gì xảy ra với Phạm Ngũ Lão khi Trần Hưng Đạo và quân lính đi ngang qua?  Câu 3: Dựa vào nội dung câu chuyện, tìm thẻ chữ nêu kết quả phù hợp với thẻ chữ nêu nguyên nhân.    Câu 4: Phạm Ngũ Lão có những đóng góp gì cho đất nước?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt: ***Câu chuyện nói về một vị tướng tài giỏi của dân tộc Việt Nam- Phạm Ngũ Lão. Vị tướng đã lập nhiều chiến công hiển hách, đặc biệt đã giúp nhà Trần hai lần đánh tan giặc Nguyên*** | | - Cả lớp lắng nghe.  - 1 HS đọc phần giải nghĩa từ  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Từ nhỏ, ông đã nổi tiếng thông minh, văn võ song toàn, chí khí khác thường.  + Khi Trần Hưng Đạo và quân lính đi ngang qua, Phạm Ngũ Lão vẫn ngồi bên vệ đường đan sọt. Quân lính lấy giáo đâm vào đùi ông, máu chảy nhưng ông đang tập trung suy nghĩ về binh thư nên không hay biết.  Câu 3: HSTL:  + Vì Phạm Ngũ Lão có tài, có đức nên ông được mời về kinh đo.  + Vì được khổ luyện ở kinh đô nên ông có cơ hội bộc lộ tài năng của mình.  + Vì ông hai lần chỉ huy binh sĩ đánh tan giặc Nguyên nên kẻ thù vô cùng khiếp sợ uy danh của ông.  + Vì trận đánh nào ông cũng giành chiến thắng nên ông được gọi là “ vị tướng bách chiến bách thắng”.  + Phạm Ngũ Lão là một vị tướng giỏi, được giao chỉ huy nhiều trận đánh, trận nào cũng thắng. Ông lập được nhiều chiến công, đặc biệt là chiến công đánh tan giặc Nguyên.  - HS lắng nghe.  - HS nêu ND bài theo sự hiểu biết của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Luyện đọc lại.**  - GV Hướng dẫn lại cách đọc diễn cảm.  - Mời một số học sinh đọc nối tiếp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe lại cách đọc diễn cảm.  - HS đọc nối tiếp theo đoạn. Đọc một số lượt.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3.3. Luyện tập theo văn bản.**  1. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1: “ Tài” trong những từ ngữ nào dưới đây mang nghĩa “ có khả năng hơn người bình thường”?  tài nghệ, tài sản, tài trợ, tài hoa, tài năng  - Mời học sinh làm việc nhóm 2.  - Mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  2. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2: Tìm nghĩa của những thành ngữ dưới đây.    - Mời học sinh làm việc nhóm 4.  - Mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Các nhóm tiền hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày.  “Tài” trong những từ: tài nghệ, tài hoa, tài năng mang nghĩa “ có khả năng hơn người bình thường”.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Các nhóm tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.3p**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Hiểu và tự hào về lịch sủ dựng nước và giữ nước của cha ông, biết ơn những thế hệ đi trước.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi đọc diễn cảm bài văn.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghes | |

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN.**

***Ngày dạy: 29/2/2024***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:2p**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV nêu câu hỏi để dẫn dắt vào bài mới:  + Hôm trước các em đã được học bài “Chàng trai làng Phù Ủng”. Vậy các em có thích bài này không? Vì sao?  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện.  + 1-2 HS trả lời theo suy nghĩ của mình. | |
| **2. Hoạt động.30p**  - Mục tiêu:  + Tìm hiểu được cách viết đoạn văn nêu ý kiến (nêu lý do em yêu thích một câu chuyện về tình yêu thương hoặc lòng biết ơn).  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **1. Hướng dẫn HS làm bài**  - GV mời 1-2 HS đọc đề bài  Đề bài: Viết đoạn văn nêu lý do em yêu thích một câu chuyện về tình yêu thương hoặc lòng biết ơn.  - GV nhắc HS đọc kĩ phần chuẩn bị trước khi viết bài  **2. Hỗ trợ HS trong quá trình viết đoạn văn**  **-**GV nhắc HS viết đoạn văn có 3 phần theo gợi ý trong SGK  - GV yêu cầu HS viết đoạn văn vào vở  (GV quan sát HS viết bài, có thể hỗ trợ khi HS đề đạt yêu cầu hoặc hỗ trợ những em có hạn chế khi viết)  **3. HD HS đọc lại bài và tự chỉnh sửa**  - GV yêu cầu HS đọc lại bài làm của mình  - GV yêu cầu HS đọc lời nhận xét của thầy cô. Chú ý yêu cầu sửa lỗi  + Đoạn văn có đủ 3 phần không?  + Lý do được trình bày có rõ ràng không?  + Bài làm có mắc lỗi về dùng từ, đặt câu, chính tả không?  - Gv yêu cầu 2 bạn ngồi cùng bàn đổi vở cho nhau để sửa lỗi cho nhau  **4. Học tập những bài làm tốt**  - GV mời HS làm việc theo nhóm 4  - GV gọi 1 số HS đọc bài làm tốt trước lớp  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | | - HS đọc cá nhân  - HS đọc nhận xét, chú ý tới các yêu cầu sửa lỗi  -Lắng nghe  -HS viết bài vào vở  -HS đọc bài, chú ý tới yêu cầu sửa  -HS đổi vở, soát lỗi cho nhau  - HS làm việc nhóm: chọn bài tiêu biểu của bạn trong nhóm rồi cùng đọc cho nhau nghe  - HS lắng nghe, phân tích cái hay trong bài của bạn  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.3p**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp với hoàn cảnh để nêu ý kiến của mình với tập thể.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai là người sáng tạo”.  + GV chuẩn bị một câu chuyện ngắn. Yêu cầu các nhóm đọc và viết ý kiến của nhóm mình về câu chuyện đó (nêu ý kiến thích hoặc không thích, vì sao)  + Chia lớp nhiều nhóm (tùy số lượng HS)  + Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham vận dụng.  - Cả lớp làm trọng tài: Nhận xét nhóm nào viết đúng, hay sẽ được chọn giải nhất, nhì , ba,…  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |

**Tiết 3: ĐỌC MỞ RỘNG**

**ĐỌC ĐOẠN THƠ, BÀI THƠ HOẶC BÀI CA DAO VỀ LÒNG BIẾT ƠN**

***Ngày dạy: 1/3/2024***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.2p**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Kể tên một người mà em biết có tài năng đặc biệt  + Câu 2: Giới thiệu điều em ngưỡng mộ và học tập ở người đó  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia thi kể  - HS nối tiếp trả lời: |
| **2. Khám phá***.***30p**  - Mục tiêu:  +Tìm đọc đoạn thơ, bài thơ hoặc bài ca dao về lòng biết ơn, viết được phiếu đọc sách theo mẫu.  +Biêt trao đối, chia sẻ với bạn về nội dung đoạn thơ, bài thơ hoặc bài ca dao về lòng biết ơn.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1.Đọc** đoạn thơ, bài thơ hoặc bài ca dao về lòng biết ơn, viết được phiếu đọc sách theo mẫu.  **Bài 1:** Tìm đọc đoạn thơ, bài thơ hoặc bài ca dao về lòng biết ơn. - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 1.  - GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu bài tập: tìm đọc đoạn thơ, bài thơ hoặc bài ca dao về lòng biết ơn  - GV giao nhiệm vụ cho HS suy nghĩ, thực hiện theo hướng dẫn.  - Mời một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **2.2,Viết phiếu đọc sách theo mẫu.**  **Bài 2:** Viết phiếu đọc sách theo mẫu.  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 2.  - GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm 2 thực hiện yêu cầu bài tập 2.  - Viết lại nội dung vừa giới thiệu ở bài tập 1 của mình vào phiếu gợi ý.  - GV mời các nhóm trình bày kết quả.  - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương  **2.3/Trao đổi với bạn về nội dung bài thơ, đoạn thơ, bài ca dao mà em đã đọc.**  -Hs trao đổi với các bạn về nội dung, cảm nghĩ của em về bài thơ, đoạn thơ, bài ca dao đã đọc  - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - HS lắng nghe, suy nghĩ.  - HS thảo luận theo nhóm 2.  - HS chia sẻ trước lớp  - HS nhận xét bạn.  - HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu.  HS trong lớp chia sẻ những nội dung đã ghi trong phiếu đọc sách với các bạn.  - HS ghi chép các thông tin cơ bản vào phiếu đọc sách hoặc có thể trao đổi về nội dung đoạn thơ theo nhóm.  - HS chia sẻ trong nhóm  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét cho nhau.  -Lớp theo dõi nêu ý kiến bổ sung |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.3p**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài  - GV cho HS thực hiện nói cảm nghĩ của em về đoạn thơ, bài thơ, bài ca dao đó  - GV- HS dưới lớp quan sát nhận xét.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy.  HS ôn Bải 12 và đọc trước Bài 13 | - HS trả lời theo ý thích của mình.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS nhận xét. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG:**  ...................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................... | |